ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM        **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**HUYỆN ỦY NAM TRÀ MY**

               \*                   *Nam Trà My, ngày      tháng 6  năm 2022*

           Số          -BC/HU

(Dự thảo)

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của**

**Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về *“Tăng cường và***

***nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn***

***lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”***

***-----***

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, Ban Thường vụ Huyện ủy Nam Trà My báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về *“Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”*, cụ thể như sau:

**I- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

1. **Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện**

Trên cơ sở Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về *“Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”,* Thông tri số 11-TT/TU của Tỉnh ủy Quảng Nam; Chỉ thị số 54-CT/TU, ngày 20/5/2009 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc “*Tiếp tục triển khai công tác sưu tầm, hệ thống và sử dụng những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng*”, Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Ban Thường vụ Huyện ủy Nam Trà My ban hành các văn bản[[1]](#footnote-1); Quyết định số 928-QĐ/HU, ngày 10/6/2020 về củng cố Hội đồng thẩm định các công trình lịch sử địa phương. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo công tác sưu tầm, hệ thống và sử dụng những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng, về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ các xã trên địa bàn huyện. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, đảm bảo cơ cấu về thành phần, số lượng, phân công nhiệm vụ từng thành viên; giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy làm cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và phân công cán bộ phụ trách; đồng thời, tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị 15-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đến các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể, các địa phương và cán bộ, đảng viên, công chức, Nhân dân trên địa bàn huyện. Qua đó, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn huyện.

Ban Chỉ đạo của huyện đã xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản và đề cương hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể và các địa phương tổ chức sưu tầm, hệ thống những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng của địa phương, đơn vị mình. Cùng với công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ xã, một số địa phương đã có sự nỗ lực trong việc sưu tầm tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng, trong đó, lực lượng giáo viên các trường học trong huyện là nòng cốt; những cán bộ, đảng viên đã từng sống, chiến đấu và công tác trên địa bàn huyện đã tích cực viết hồi ký, bút ký gửi về Ban Chỉ đạo cấp huyện.

Ủy ban Nhân dân huyện bố trí kinh phí phục vụ cho công tác sưu tầm, biên soạn, thẩm định nội dung và xuất bản các tác phẩm về đề tài chiến tranh cách mạng.

Chỉ đạo Ủy ban Nhân dân huyện và các ngành chức năng thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng khu di tích lịch sử Nước Là, xác định địa điểm, quy hoạch và quy mô lập dự án, chuẩn bị các điều kiện cho việc xây dựng khu di tích. Chỉ đạo các cơ quan chức năng chuẩn bị đầy đủ các thủ tục, hồ sơ, đề nghị Bộ Văn hóa - Thể thao & Du lịch công nhận di tích lịch sử Quốc gia khu Nam Trà (Ban Cán sự miền Tây Quảng Nam), bia di tích lịch sử đơn vị Xưởng thủy tinh và Xưởng Dược Khu 5.

**2- Các văn bản chỉ đạo công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng của các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và quá trình tổ chức thực hiện các văn bản đó**

Từ khi tái lập huyện cho đến nay (1/8/2003 – 1/8/2022) Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo việc biên soạn lịch sử Đảng bộ huyện, xã, lịch sử các ban, ngành, đoàn thể trong huyện đạt được những kết quả nhất định.

Thông tri số 22-TT/HU, ngày 14/01/2005 về “Lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng bộ huyện Nam Trà My (1945-2003), Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 24/12/2012 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ các xã trên địa bàn huyện (giai đoạn 1945 - 2010), Kế hoạch số 94-KH/HU, ngày 31/10/2018 về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” (gọi tắt là Chỉ thị số 20-CT/TW), Quyết định số 928-QĐ/HU, ngày 10/6/2020 về củng cố Hội đồng thẩm định các công trình lịch sử địa phương, tập trung chỉ đạo Đảng ủy các xã tập trung thực hiện nhiệm vụ sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ xã giai đoạn 1945-2020; các cơ quan, đơn vị tập trung tư liệu, xây dựng đề cương biên soạn lịch sử truyền thống ngành, lịch sử chuyên đề từ đó đưa vào giáo dục trong thế hệ trẻ, nhất là trong trường học.

**II- Kết quả nghiên cứu, biên soạn, xuất bản lịch sử truyền thống, lịch sử Đảng bộ các ngành, địa phương từ năm 2002 - 2022**

**1- Các công trình lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống cách mạng các ngành, đoàn thể đã xuất bản, tái bản (giai đoạn nghiên cứu, biên soạn) từ năm 2002 -2022**

Sau 20 năm triển khai thực hiện công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử Đảng bộ xã giai đoạn 1945-2020; đến nay đã xuất bản được 06 xã: Lịch sử Đảng bộ xã Trà Mai (1945 - 2010), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Linh (1945 - 2010)”, Lịch sử Đảng bộ xã Trà Tập (1945 - 2010), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Nam (1945-2015), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Don (1945-2020), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Cang (1945-2020). 04 xã đã tổ chức hội thảo lần 01 gồm: Lịch sử Đảng bộ xã Trà Vân (1945-2020), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Vinh (1945-2020), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Dơn (1945-2020), Lịch sử Đảng bộ xã Trà Leng, (1945-2020).

Đối với lịch sử truyền thống ngành, sách lịch sử chuyên đề được triển khai thực hiện đến nay đã xuất bản như: Tập sách Mật khu Đỗ Xá - Căn cứ Nước Là, khí phách của một thời và mãi mãi”, tập sách Nước Là – Căn cứ Liên khu ủy 5 (giai đoạn 1959-1964). Tập sách Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện (1945-2020) đang xây dựng bản thảo chuẩn bị hội thảo lần thứ I.

**2- Về chất lượng các công trình**

**- Ưu điểm:** Các công trình lịch sử đã xuất bản đều thực hiện quy trình rất chặt chẽ, từ khâu sưu tầm tài liệu, hệ thống các tư liệu, tham khảo ý kiến của các bậc lão thành cách mạng, các nhà nghiên cứu và được hội đồng khoa học huyện thẩm định về chất lượng, nội dung và sự kiện lịch sử.

Các công trình lịch sử ban hành nội dung đã phản ánh đầy đủ tình hình thực tế địa phương qua các thời kỳ lịch sử về thiên nhiên, con người, về truyền thống, văn hóa, về quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ quê hương, đất nước, về sự ra đời và phát triển của các chi bộ Đảng, Đảng bộ huyện Trà My, Nam Trà My và những thành tựu mà đồng bào các dân tộc huyện Nam Trà My đã đạt được từ khi tái lập cho đến nay.

Những công trình lịch sử đó là nguồn tư liệu quý báu nhằm giáo dục truyền thống anh hùng bất khuất, không ngại hi sinh, gian khổ của cha ông đi trước để thế hệ trẻ mai sau học tập và noi theo; là bằng chứng quan trọng khẳng định sự quyết tâm đánh đuổi kẻ thù xâm lược, bảo vệ quê hương, đất nước từ khi hình thành cho đến ngày hôm nay.

**- Hạn chế: C**hiến tranh lùi xa, do đó nhân chứng phần đông đã qua đời, tuổi già, sức khỏe yếu, trí nhớ không minh mẫn; tài liệu lưu trữ mất mát theo thời gian, nội dung nhiều giai đoạn lịch sử còn chung chung theo tiến trình lịch sử của đất nước, tỉnh nên chưa sâu sát với thực tế địa phương.

**3- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai công tác nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các công trình lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống các ngành, đoàn thể**

 - Do điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn khó khăn, ngân sách chi phục vụ cho công tác sưu tầm, hệ thống và sử dụng những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác sưu tầm ở huyện và nhất là cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chưa có kinh nghiệm về công tác sưu tầm và hệ thống tư liệu lịch sử.

- Các cấp, các ngành chưa thật sự coi trọng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục và đầu tư cho hoạt động sưu tầm, hệ thống và sử dụng những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng của địa phương.

- Nguồn tư liệu ngày càng mai một, hư hỏng hoặc bị thất lạc, những nhân chứng sống ngày càng già yếu, thiếu minh mẫn trong việc cung cấp tư liệu. Trong thời kỳ chiến tranh, phần lớn trình độ dân trí của đồng bào các dân tộc thiểu số huyện còn thấp, nguồn tư liệu thành văn hạn chế, chủ yếu dựa vào nguồn tư liệu nhân chứng sống đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác sưu tầm, khai thác và sử dụng tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng, cũng như việc nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng của huyện.

- Các di tích lịch sử của Khu ủy 5, Ban Quân sự khu 5, di tích của các cơ quan, ban, ngành tỉnh đóng trên địa bàn huyện trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ do tác động của nhiều yếu tố nên đến nay hầu như không còn. Vì vậy, việc phục dựng, tái tạo, trùng tu và xây dựng các bia di tích gặp rất nhiều khó khăn.

**4- Các biện pháp đã triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống cách mạng**

Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo cho các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể, Đảng ủy xã tập trung vào nhiệm vụ thống kê, lưu trữ những tài liệu quan trọng, phục vụ cho công tác biên soạn lịch sử đảng bộ xã, lịch sử các ban, ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể được chính xác và cụ thể hơn.

Tiến hành huy động nguồn lực toàn xã hội vào nhiệm vụ nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ xã, đặc biệt lực lượng giáo viên trong toàn huyện, là những người trực tiếp tiếp xúc với cơ sở, với nhân chứng và những tư liệu quý giá ở từng thôn, làng, củng cố thêm những chứng cứ khoa học, thiết thực, gắn bó với thực tiễn đời sống Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu lịch sử Đảng bộ xã, lịch sử truyền thống cách mạng đảm bảo yêu cầu.

**III- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng trong việc đảm bảo kinh phí và trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống**

**1-Nguồn kinh phí cho công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng**

Theo Đề án của huyện tổng kinh phí thực hiện Đề án là 1.224.000.000 đồng bình quân mỗi xã là 122.400.000 đồng. Tổng khi phí hổ trợ theo Đề án từ năm 2013 đến 2016 là: 750.000.000 đồng trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh hổ trợ 300.000.000 đồng, huyện cấp 450.000.000 đồng.

Việc giải ngân hằng năm cụ thể như sau: năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hổ trợ 300.000.000 đồng, đã chi 38,144.000 đồng; tồn quỹ mang sang 2014 là 261.856.000 đồng; năm 2014 Ủy ban nhân dân huyện cấp 200.000.000 đồng, đã chi 115.280.000 đồng, tồn quỹ mang sang năm 2015 là 346.576.000 đồng, năm 2015 huyện cấp 200.000.000 đồng chi 147.302.000 đồng, tồn quỹ mang sang 2016 là: 399.274.000 đồng và đầu năm 2016 huyện bố trí 50.000.000 đồng, đã chi 45.000.000 đồng tồn quỹ 401.270.000 đồng. Năm 2016 chi 49.567.000, năm 2017 chi 152.285.000 triệu, năm 2018 chi 54,761.000 triệu, năm 2019 chi 22.160.000 triệu, năm 2020 chi 45,980.000 triệu, năm 2021 chi 76.523.000 triệu. Đến nay, kinh phí phục vụ cho việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản lịch sử Đảng bộ xã trên địa bàn huyện Nam Trà My đã sử dụng hết phần kinh phí được cấp.

**2- Sự chủ động, sáng tạo của địa phương, đơn vị để đảm bảo kinh phí và trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác lịch sử Đảng**

Trên cơ sở đề án của Huyện ủy, ngoài nguồn kinh phí hỗ trợ của Tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã chủ động tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện  bố trí nguồn kinh phí cho nhiệm vụ sưu tầm, biên soạn và xuất bản các công trình nghiên cứu lịch sử Đảng bộ xã đúng qui định và đảm bảo chất lượng. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo cho Đảng ủy các xã huy động lực lượng giáo viên, cán bộ công chức, giúp đỡ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn về cơ sở thực hiện nhiệm vụ sưu tầm tư liệu, gặp gỡ cán bộ lão thành, thu thập tài liệu, tập hợp đẻ xây dựng bản thảo,… Trên cơ sở đó, Đảng ủy xã phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức Hội thảo thẩm định nội dung của các tập sách.

**IV- Phương hướng, nhiệm vụ công tác lịch sử Đảng trong thời gian đến**

**1- Chương trình, kế hoạch công tác nghiên cứu, biên soạn, thẩm định, xuất bản, tuyên truyền, giáo dục và giảng dạy lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng ngành của địa phương, đơn vị**

Tiếp tục quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, Chỉ thị số 54-CT/TU, ngày 50/5/2009 của Tỉnh ủy Quảng Nam về “tiếp tục triển khai công tác sưu tầm, hệ thống và sử dụng tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng”, Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” đến các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, ban, ngành, địa phương; tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác sưu tầm, hệ thống và sử dụng những tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng, nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng trên địa bàn huyện; đồng thời, tổ chức phát động trong Nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ, giáo viên các trường học tiếp tục hưởng ứng tham gia sưu tầm tư liệu về đề tài chiến tranh cách mạng.

Nhằm phát huy truyền thống kiên cường, bất khuất của đồng bào các dân tộc huyện Nam Trà My, đồng thời giáo dục cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau. Trên cơ sở kết quả xuất bản Lịch sử Đảng bộ huyện, Lịch sử Đảng bộ các xã, lịch sử truyền thống các ngành, Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường THPT Nam Trà My, Trường PTDTNT huyện biên soạn giáo trình giảng dạy lịch sử địa phương đưa vào giảng dạy trong trường học, các lớp Bồi dưỡng kết nạp đảng, lớp Bôi dưỡng đảng viên mới, lớp chính trị hè đầu năm cho giáo viên toàn huyện, nhằm nâng cao hiểu biết về truyền thống đấu tranh cách mạng của cha ông đi trước cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên và thế hệ trẻ huyện nhà.

**V. Những kiến nghị, đề xuất**

Đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy: quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi để huyện tiếp tục triển khai công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng đạt hiệu quả trong những năm đến.

Đối với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác sưu tầm, hệ thống tư liệu lịch sử cho đội ngũ cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách của xã, phường; tổ chức các đợt tham quan, học hỏi kinh nghiệm ở những địa phương đã làm tốt công tác sưu tầm tư liệu quý về đề tài chiến tranh cách mạng.

Đối với HĐND, UBND huyện cân đối, bố trí nguồn kinh phí để Ban Tuyên giáo Huyện ủy tiếp tục triển khai công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ các xã còn lại.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về *“Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”*.

Nơi nhận: **T/M BAN THƯỜNG VỤ**

- Thường trực Tỉnh uỷ, PHÓ BÍ THƯ

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,

- Các chi, đảng bộ trực thuộc,

- Các cơ quan, ban ngành, Mặt trận, hội đoàn thể

- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**Phùng Thị Thương**

1. Thông tri số 22-TT/HU, ngày 14/01/2005 về “lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng bộ huyện Nam Trà My (1945-2003); Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 24/12/2012 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ các xã trên địa bàn huyện (giai đoạn 1945 - 2010); Kế hoạch số 94-KH/HU, ngày 31/10/2018 về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” (gọi tắt là Chỉ thị số 20-CT/TW) [↑](#footnote-ref-1)